

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRÊN ĐỊA BÀN MIỀN NÚI, TỈNH QUẢNG TRỊ

Trần Đăng An - Trường Trung học phổ thông Số 2 Đakrông, tỉnh Quảng Trị

Ngày nhận bài: 06/12/2017; ngày sửa chữa: 21/01/2018; ngày duyệt đăng: 24/01/2018.

Abstract: Management of testing and assessment in high school is one of the important tasks with aim to improve the effectiveness of management of learning and teaching quality and meet the requirements of national education development. Even though the competence of managing officials has been enhanced, quality of implementation of testing and assessment has not come up to expectation. In this paper, author presents the current situation of testing and assessment of learning results of students at high school in mountainous areas in Quang Tri province and suggests some recommendations to improve effectiveness of testing and assessment of learning results of students to meet the requirements of education reform.

Keywords: Current situation, testing and assessment management, measures, learning results, Quang Tri.

1. Mở đầu

Chính phủ ban hành Quyết định số 73/2005/QĐ-TTg ngày 06/04/2005 đặt ra nhiệm vụ cấp bách là đổi mới công tác thi cử, kiểm tra, đánh giá (KT, ĐG) để đảm bảo tính khách quan, hiệu quả, nghiêm túc, thiết thực. Trước những yêu cầu đổi mới bức thiết của đất nước và ngành GD-ĐT, công tác KT, ĐG kết quả học tập của học sinh (HS) các trường trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn miền núi tỉnh Quảng Trị đã và đang được tổ chức nghiêm túc nhằm thể hiện tính chính xác và khách quan, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của giáo viên (GV), HS, chất lượng quản lý (QL) của nhà trường.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức thực hiện vẫn còn một số hạn chế và bất cập, đặc biệt là trong khâu thực hiện quy định, triển khai hình thức và phương pháp phù hợp với đối tượng, năng lực người học. Xuất phát từ thực tế trên, đồng thời nâng cao chất lượng giáo dục, việc QL hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS phổ thông trên địa bàn miền núi tỉnh Quảng Trị là thực sự cần thiết và đặc biệt có tính chiến lược trong giai đoạn đổi mới toàn diện giáo dục hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh ở các trường trung học phổ thông

2.1.1. Về xây dựng kế hoạch

Năm học 2016-2017, chúng tôi khảo sát 198 cán bộ quản lý (CBQL) ở các trường: THPT Đakrông, THPT Số 2 Đakrông, THPT A Túc, THPT Hướng Phùng, THPT

Hướng Hóa và GV thấy rằng, việc xây dựng kế hoạch hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS THPT trên địa bàn vùng núi, tỉnh Quảng Trị hiện nay chưa được quan tâm thực hiện đúng mức, thực hiện chưa đồng đều ở các nội dung nên hiệu quả thực hiện ở một số nội dung chưa cao.

2.1.2. Tổ chức quản lý thực hiện kế hoạch

Khâu tổ chức thực hiện công tác KT, ĐG kết quả học tập của HS ở các trường trên địa bàn miền núi tỉnh Quảng Trị hiện nay tuy có chú trọng đến phân công nhiệm vụ, triển khai kế hoạch nhưng hiệu quả thực hiện vẫn còn chưa cao, còn coi nhẹ việc tập huấn hướng dẫn cho GV để họ nhận thức đúng, rõ ràng và khoa học trong tổ chức thực hiện. Một số trường vẫn còn chông chéo trong sự sắp xếp, phân công nhiệm vụ cho các thành viên tham gia vào hoạt động KT, ĐG, chưa chỉ rõ nhiệm vụ và quyền hạn của cán bộ, GV, các bộ phận tham gia KT, ĐG kết quả học tập của HS.

2.1.3. Công tác chỉ đạo hoạt động

Nhìn chung, mức độ, hiệu quả thực hiện công tác chỉ đạo của các trường tương đối tốt. Tuy nhiên, chưa quan tâm đến những người tham gia vào hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS. Cần khắc phục điều này để hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS chuyển biến tích cực và có hiệu quả hơn. Phát huy vai trò của CBQL, tổ chuyên môn trong chỉ đạo thực hiện kế hoạch. Nâng cao tính chủ động từ GV trong công tác KT, ĐG, thực hiện kế hoạch. Xây dựng hệ thống văn bản, quy định, quy chế kịp thời để khắc phục những hạn chế và nâng cao được hiệu quả thực hiện kế hoạch KT, ĐG kết quả học tập của HS.

2.1.4. Công tác kiểm tra hoạt động

Trong sơ kết, tổng kết cần có phương án điều chỉnh hợp lý, kiểm tra hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS một cách khoa học và hiệu quả. Hơn nữa, hiện nay vai trò của tổ chuyên môn là nơi giúp CBQL điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động sư phạm và nghiệp vụ, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về chất lượng giảng dạy của giáo viên, chất lượng học tập của HS, trong đó KT, ĐG kết quả học tập của HS là một phần rất quan trọng. Do vậy, tăng cường công tác KT, ĐG đến từng tổ chuyên môn; KT, ĐG kết quả học tập của HS là một hoạt động rất cấp thiết trong nhà trường.

2.1.5. Đảm bảo các điều kiện hỗ trợ hoạt động

Kết quả điều tra cho thấy: Việc đảm bảo các điều kiện hỗ trợ hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động khác. Có thể nói rằng, hiệu quả QL hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS phụ thuộc khá nhiều nguồn tài chính và cơ sở vật chất, hệ thống thông tin và môi trường, lực lượng tham gia, các chế định giáo dục.

2.1.6. Nguyên nhân của thực trạng

Một số CBQL giao phó công tác KT, ĐG cho tổ chuyên môn nên còn lơ là trong thực hiện các chức năng KT, ĐG. Phần lớn CBQL còn kiêm nhiệm nhiều công việc, thời gian bị chi phối nhiều cũng tạo nên những hạn chế khi thực hiện chức năng QL KT, ĐG.

Thiếu cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết, các phần mềm hỗ trợ cho QL và KT, ĐG nên công tác KT, ĐG kết quả học tập của HS gặp nhiều khó khăn. Kinh phí chi cho hoạt động KT, ĐG còn nhiều bất cập, đây là khó khăn lớn cho các trường THPT trên địa bàn miền núi tỉnh Quảng Trị.

Mối quan hệ giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường chưa thật sự gắn kết, nên thiếu sự hỗ trợ cho công tác KT, ĐG kết quả học tập của HS.

2.2. Biện pháp quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh trung học phổ thông trên địa bàn miền núi, tỉnh Quảng Trị

2.2.1. Tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên trong việc thực hiện hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

Nâng cao nhận thức tầm quan trọng của công tác KT, ĐG: Tổ chức quán triệt, triển khai học tập các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của ngành giáo dục và của trường học đến với CBQL, GV.

Tổ chức hội thảo các chuyên đề về KT, ĐG kết quả học tập của HS: Giao cho tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 02 lần/tháng; sinh hoạt qua họp tổ chuyên môn, trường

học kết nối, các trang mạng về đổi mới KT, ĐG kết quả học tập theo định hướng năng lực và nghiên cứu bài học. Đổi mới hình thức và đa dạng hóa phương pháp KT, ĐG kết quả học tập của HS. CBQL giao cho tổ chuyên môn QL, tổ chức, phối hợp, triển khai thực hiện, nhà trường cùng với tổ chuyên môn theo dõi, kiểm tra định kỳ và rút kinh nghiệm hàng tháng. Nâng cao nhận thức đúng đắn các yêu cầu hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS.

2.2.2. Xây dựng kế hoạch đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá

Xác định quy trình lập kế hoạch đổi mới KT, ĐG kết quả học tập của HS. Tổ chức thực hiện kế hoạch: Phân tích thực trạng hoạt động đổi mới KT, ĐG và QL đổi mới KT, ĐG; Xác định mục tiêu, chỉ tiêu cần đạt được của hoạt động đổi mới KT, ĐG và đánh giá tính khả thi của mục tiêu, chỉ tiêu đó; Xác định các hoạt động đổi mới KT, ĐG của nhà trường tương ứng với các mục tiêu; Xác định các nguồn lực (con người, cơ sở vật chất, sách và thiết bị dạy học, tài chính...) thực hiện hoạt động đổi mới KT, ĐG của nhà trường; Xác định các biện pháp, chỉ số theo dõi, kiểm tra và đánh giá hoạt động đổi mới KT, ĐG của nhà trường; Trình bày kế hoạch đổi mới KT, ĐG của nhà trường.

2.2.3. Xây dựng quy trình kiểm tra, đánh giá đáp ứng yêu cầu đổi mới thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo

QL, kiểm tra việc thực hiện quy trình KT, ĐG; Đảm bảo nguồn tài chính thực hiện quy trình KT, ĐG; Báo cáo với Sở GD-ĐT Quảng Trị, hội đồng, bộ môn trong việc xây dựng, áp dụng và cập nhật quy trình KT, ĐG kết quả học tập của HS trong nhà trường và từng môn học. Khi xây dựng quy trình cần xác định: Các bước xây dựng quy trình KT, ĐG, nội dung quy trình KT, ĐG, thẩm định và ban hành quy trình KT, ĐG, tổ chức thực hiện quy trình KT, ĐG giá kết quả học tập của HS.

Đặc biệt, trong quy trình này, GV biết căn cứ vào chương trình giáo dục phổ thông soạn hệ thống câu hỏi dạy học có định hướng phát triển năng lực. Phân loại được câu hỏi theo các mức độ nhận thức: biết, hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao, theo các bước sau: - *Bước 1.* Lựa chọn chủ đề trong chương trình để xác định kiến thức, kĩ năng, thái độ và định hướng hình thành năng lực (Chủ đề đó phải góp phần hình thành năng lực chuyên biệt cụ thể nào đó của bộ môn); - *Bước 2.* Xác định chuẩn kiến thức, kĩ năng của chủ đề lựa chọn, xếp vào ô của ma trận sao cho tương ứng với mức độ nhận thức; xác định các năng lực được hình thành; - *Bước 3.* Mô tả các mức độ yêu cầu của các chuẩn bằng các động từ hành động; - *Bước 4:* Biên soạn câu hỏi/bài tập theo các mức độ nhận thức của kiến thức, kĩ năng và định

hướng hình thành năng lực; - *Bước 5.* Tổ chức các hoạt động học tập cho chủ đề lựa chọn; + Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật và hình thức tổ chức dạy học tích cực để HS đạt được mục tiêu về những kiến thức kỹ năng và định hướng năng lực cần hình thành; + HS được chủ động tìm tòi phát hiện kiến thức; được thực hành và vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; + Tăng cường sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học đặc thù của bộ môn.

2.2.4. Tăng cường công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động kiểm tra, đánh giá

Cải tiến hoàn thiện tổ chức: Trên cơ sở phân tích năng lực chuyên môn của từng cá nhân, bộ phận trong nhà trường để phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng. Thành lập bộ phận khảo thí với đầy đủ các thành viên có uy tín, năng lực để làm công tác KT, ĐG kết quả học tập của HS.

Nâng cao công tác chỉ đạo: CBQL thường xuyên, liên tục theo dõi và giám sát công tác này để chỉ huy, ra quyết định cho các cá nhân, bộ phận và các hoạt động của nhà trường diễn ra đúng hướng, đúng kế hoạch đã xây dựng. Công tác chỉ đạo phải phối hợp được các lực lượng giáo dục nhằm tạo sự liên kết, liên hệ giữa các thành viên trong nhà trường. Định hướng công việc rõ ràng, tránh chồng chéo, tạo điều kiện các thành viên trong việc thực hiện nhiệm vụ. Theo dõi sát sao, chỉ đạo kịp thời, thường phạt phân minh, luôn động viên giúp đỡ cấp dưới sẽ giúp giảm thiểu và hạn chế tối đa các hiện tượng tiêu cực trong KT, ĐG.

2.2.5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với quản lý hoạt động và hoạt động kiểm tra, đánh giá

Kiểm tra hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS là quá trình CBQL xem xét thực tiễn để phát hiện, đánh giá thực trạng về hoạt động KT, ĐG nhằm thực hiện việc xây dựng hoàn thiện và ban hành các quy chế, quy định, các văn bản hướng dẫn, hệ thống các tiêu chuẩn, đề xuất các biện pháp điều chỉnh hoạt động KT, ĐG.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động KT, ĐG kết quả học tập trong trường THPT nhằm chỉ ra xem các nội dung trong kế hoạch hoạt động KT, ĐG có được thực hiện đầy đủ hay không? Có được thực hiện theo tiêu chuẩn cao nhất có thể hay không, các nội dung có hướng tới kết quả mong đợi không?

Hiện nay, để phù hợp với yêu cầu đổi mới KT, ĐG kết quả học tập của HS, đổi mới thi của Bộ GD-ĐT thì việc kiểm tra, giám sát hoạt động và QL hoạt động KT, ĐG kết quả HS cần sâu sát vào những quá trình sau: Kiểm tra, giám sát việc ra đề; kiểm tra, giám sát việc coi kiểm tra (coi thi); kiểm tra, giám sát khâu chấm điểm;

kiểm tra, giám sát việc trả bài và chữa bài kiểm tra; KT, ĐG, giám sát việc cập nhập điểm.

2.2.6. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực hoạt động kiểm tra, đánh giá cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên

Bồi dưỡng năng lực của CBQL, giáo viên về hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS THPT: Có kế hoạch định kì hàng năm tổ chức các buổi bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn chuyên môn cho CBQL, GV về hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS.

Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch cho CBQL: Xác lập các mục tiêu tổng quát cũng như kế hoạch cụ thể cho công tác KT, ĐG kết quả học tập của HS. Kế hoạch được xây dựng phải sát với thực tế, phù hợp với nhà trường.

Nâng cao năng lực xây dựng nội dung KT, ĐG kết quả học tập của HS: Bồi dưỡng cho GV các chuyên đề đổi mới KT, ĐG do Ngành tổ chức, giúp GV hiểu rõ những điểm mới trong KT, ĐG nhằm định hướng trong nội dung KT, ĐG kết quả học tập của HS. GV phải được hướng dẫn, học tập về “thang nhận thức của Bloom”, kỹ thuật lập “Ma trận đề” và việc KT, ĐG kỹ năng thái độ của HS. Tổ chức thảo luận, đánh giá các đề kiểm tra ở các tổ chuyên môn để tạo ra các đề có nội dung phong phú, có chất lượng, phù hợp với các đối tượng HS.

Nâng cao năng lực sử dụng các biện pháp, hình thức KT, ĐG: Mở các lớp tập huấn nghiệp vụ về sử dụng các phương pháp, hình thức KT, ĐG kết quả học tập của HS giúp GV nắm vững cơ sở lý luận, cách thức sử dụng của các phương pháp, hình thức KT, ĐG được tập huấn.

Nâng cao năng lực sử dụng các phương tiện, thiết bị: Tập huấn môn Tin học, sử dụng các trang thiết bị, phương tiện hỗ trợ cho công tác KT, ĐG để mọi GV đều thành thạo sử dụng máy tính, sử dụng tốt các phần mềm làm đề, QL điểm, biết cách xây dựng ngân hàng đề.

2.2.7. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, sử dụng công nghệ thông tin, kinh phí và các điều kiện khác cho việc kiểm tra, đánh giá

Để các biện pháp có hiệu quả, CBQL các trường THPT cần xây dựng kế hoạch phát triển cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết lâu dài. Đồng thời, xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa lực lượng giáo dục để cùng phối hợp thực hiện có hiệu quả tốt các vấn đề, hỗ trợ KT, ĐG kết quả học tập của người học. Mỗi trường THPT cần: Đảm bảo hiệu lực các văn bản, quy định hướng dẫn về KT, ĐG kết quả học tập của HS, tăng cường cơ sở vật chất, kinh phí, xây dựng môi trường giáo dục, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong KT, ĐG.

2.3. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất

TT	Biện pháp	Tính cấp thiết/Tính khả thi							
		Rất cần thiết/Rất khả thi		Cần thiết/Khả thi		Ít cần thiết/Ít khả thi		Không cần thiết/Không khả thi	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếp tục nâng cao nhận thức của CBQL, GV trong việc thực hiện hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS	115	58,1	83	41,9	0	0,0	0	0,0
		96	48,4	102	51,6	0	0,0	0	0,0
2	Xây dựng kế hoạch đổi mới hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS	121	61,1	77	38,9	0	0,0	0	0,0
		115	58,1	83	41,9	0	0,0	0	0,0
3	Xây dựng quy trình KT, ĐG đáp ứng yêu cầu đổi mới thi của Bộ GD-ĐT	96	48,4	102	51,6	0	0,0	0	0,0
		89	45,2	109	54,8	0	0,0	0	0,0
4	Tăng cường công tác tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động KT, ĐG KQHT của HS	109	54,8	89	45,2	0	0,0	0	0,0
		83	41,9	115	58,1	0	0,0	0	0,0
5	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với QL hoạt động và hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS	115	58,1	83	41,9	0	0,0	0	0,0
		102	51,6	96	48,4	0	0,0	0	0,0
6	Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực hoạt động KT, ĐG cho đội ngũ CBQL và GV	109	54,8	89	45,2	0	0,0	0	0,0
		102	51,6	96	48,4	0	0,0	0	0,0
7	Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, sử dụng công nghệ thông tin, kinh phí và các điều kiện khác cho việc KT, ĐG kết quả học tập của HS	109	54,8	89	45,2	0	0,0	0	0,0
		115	58,1	83	41,9	0	0,0	0	0,0

Qua tổng hợp bảng điều tra đánh giá tính cấp thiết, tính khả thi của các biện pháp đưa ra cùng với một số ý kiến được hỏi từ CBQL ở một số trường THPT trên địa bàn miền núi tỉnh Quảng Trị thì những biện pháp QL hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS mà chúng tôi đề xuất là cấp thiết, khả thi và có thể áp dụng được với thực tiễn.

3. Kết luận

KT, ĐG kết quả học tập của HS là một hoạt động có tính khoa học, bị chi phối bởi nhiều yếu tố bên trong và bên ngoài của chính hoạt động đó. Việc KT, ĐG kết quả học tập của HS trong trường THPT ngày càng trở nên có vị trí quan trọng, bởi đây là hoạt động góp phần trực tiếp nâng cao chất lượng dạy học. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau, hoạt động này đang gặp nhiều khó khăn, chưa mang lại hiệu quả cao, đặc biệt là việc QL hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS ở các trường THPT trên địa bàn miền núi, tỉnh Quảng Trị.

Các biện pháp trên tạo nên sự tác động tổng hợp và đồng bộ đến QL hoạt động KT, ĐG kết quả học tập của HS. Các biện pháp này được thực hiện dưới sự định hướng của các quan điểm, nguyên tắc nhất định; tác động vào các khâu của quá trình QL, phát huy được tiềm năng của xã hội, có tính cụ thể và thiết thực. Trong quá trình triển khai thực hiện các biện pháp, tùy vào tình hình, điều kiện cụ thể mỗi trường, người CBQL cần chọn lựa từng biện pháp chỉ đạo phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển xã hội.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [2] Bộ GD-ĐT (2010). *Đổi mới kiểm tra kết quả học tập của học sinh trung học phổ thông.* Dự án Phát triển giáo dục trung học phổ thông.
- [3] Bộ GD-ĐT (2017). *Tài liệu tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên trung học phổ thông về kỹ thuật xây dựng ma trận đề và biên soạn câu hỏi trắc nghiệm khách quan.*
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII.* Văn phòng Trung ương Đảng.
- [5] HĐND tỉnh Quảng Trị (2015). *Nghị quyết số 20/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.*
- [6] Bộ GD-ĐT (2011). *Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/03/2011 về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.*
- [7] Phan Trọng Ngọ (2005). *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường.* NXB Đại học Sư phạm.